

Phụ lục 5

**BẢNG SỐ LƯỢNG GIÁO VIÊN THAM DỰ HỘI THI GV DẠY GIỎI THÀNH PHỐ CẤP THCS NĂM HỌC 2022 -2023**

<b>Môn</b> <b>Quận/huyện</b>	<b>Toán</b>	<b>Văn</b>	<b>Tiếng Anh</b>	<b>Lịch sử 8, 9</b>	<b>Địa lý 8, 9</b>	<b>LS và ĐL 6, 7</b>	<b>Lý 8, 9</b>	<b>Hóa 8, 9</b>	<b>Sinh 8, 9</b>	<b>KHTN 6, 7</b>	<b>GDCD</b>	<b>Tin</b>	<b>Thể dục</b>	<b>Công nghệ</b>	<b>Âm nhạc</b>	<b>Mỹ thuật</b>
Huyện Cát Hải	4	4	3	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1
Quận Dương Kinh	4	4	3	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1
Huyện An Dương	5	5	4	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1
Huyện An Lão	5	5	4	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1
Huyện Kiến Thụy	5	5	4	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1
Huyện Tiên Lãng	5	5	4	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1
Huyện Thủy Nguyên	6	6	5	3	3	3	3	3	3	3	3	2	3	3	2	2
Huyện Vĩnh Bảo	5	5	4	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1
Quận Đồ Sơn	5	5	4	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1
Quận Hải An	5	5	4	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1
Quận Hồng Bàng	5	5	4	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1
Quận Kiến An	5	5	4	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1
Quận Lê Chân	6	6	5	3	3	3	3	3	3	3	3	2	3	3	2	2
Quận Ngô Quyền	6	6	5	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1
<b>Tổng</b>	<b>71</b>	<b>71</b>	<b>57</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>28</b>	<b>29</b>	<b>29</b>	<b>16</b>	<b>16</b>
<b>Tổng</b>														<b>559</b>		
<b>Tổng môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, KHTN, Tin học, Công nghệ, Thể dục</b>														<b>278</b>		
<b>Tổng môn Văn, Lịch sử, Địa lý, LS&amp;ĐL, GDCD, Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh</b>														<b>281</b>		